

Số: 03 /2024/THD-CV

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2024

V/v: Giải trình nguyên nhân chênh lệch
lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2023

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Công ty Cổ phần Thaiholdings (mã chứng khoán: THD. Mã số doanh nghiệp: 0105202998. Địa chỉ trụ sở chính: Số 210 Đường Trần Quang Khải, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) (Sau đây gọi tắt là “**Công ty**” và/hoặc “**THD**”) xin gửi lời chào trân trọng tới các quý cơ quan và cảm ơn sự hợp tác của các quý cơ quan trong thời gian vừa qua.

Theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, THD xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Quý 4.2023 so với Quý 4.2022 tại Báo cáo tài chính (“**BCTC**”) riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của THD như sau:

1. Báo cáo tài chính riêng Quý 4.2023

STT	Chỉ tiêu	Quý 4.2023	Quý 4.2022	Chênh lệch	Thay đổi % giữa Quý 4.2023 và Quý 4.2022
1	Doanh thu hoạt động tài chính	24.936.434.558	4.116.873	24.932.317.685	605.612,99%
2	Chi phí tài chính	-3.045.201.379	24.719.654.330	-27.764.855.709	-112,32%
3	Chi phí bán hàng	155.452.858	251.467.281	-96.014.423	-38,18%
4	Thu nhập khác	205.161	513	204.648	39.892,40%
5	Chi phí khác	384.923.033	734.906.264	-349.983.231	-47,62%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	20.938.933.867	10.200.308.560	10.738.625.307	105,28%

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (Sau đây gọi tắt là “**LNST**”) theo BCTC riêng Quý 4.2023 tăng hơn 10,7 tỷ đồng tương ứng tăng 105,28% so với cùng kỳ năm 2022 do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác Quý 4.2023 tăng lần lượt 24,9 tỷ đồng và 204.648 đồng tương ứng tăng 605.612,99% và 39.892,40% so với Quý 4.2022.
- Chi phí tài chính Quý 4.2023 giảm 27,7 tỷ đồng tương ứng giảm 112,32% so với Quý 4.2022
- Chi phí bán hàng và chi phí khác Quý 4.2023 giảm lần lượt 38,18% và 47,62% so với cùng kỳ năm trước.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 4.2023

STT	Chỉ tiêu	Quý 4.2023	Quý 4.2022	Chênh lệch	Thay đổi % giữa Quý 4.2023 và Quý 4.2022
1	Chi phí tài chính	3.243.282.594	103.483.592.429	-100.240.309.835	-96,87%
2	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	17.399.136.348	-20.139.333.563	37.538.469.911	
3	Chi phí bán hàng	235.483.404	395.532.383	-160.048.979	-40,46%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.279.063.808	123.079.386.061	-116.800.322.253	-94,90%
5	Chi phí khác	542.248.065	2.248.665.500	-1.706.417.435	-75,89%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	67.454.113.011	53.853.097.571	13.601.015.440	25,26%

LNST thu nhập doanh nghiệp tại BCTC hợp nhất quý 4.2023 tăng hơn 13,6 tỷ đồng tương ứng tăng 25,26% so với quý 4.2022 do các nguyên nhân sau:

- Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết Quý 4.2023 tăng hơn 37,5 tỷ đồng so với Quý 4.2022.
- Chi phí tài chính trong quý 4.2023 giảm 100,2 tỷ đồng tương ứng giảm 96,87% so với Quý 4.2022
- Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác Quý 4.2023 giảm lần lượt 40,46%, 94,90% và 75,89% so với cùng kỳ năm 2022

Trên đây là giải trình nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế tại BCTC riêng, BCTC hợp nhất quý 4.2023 có thay đổi từ 10% trở lên so với số liệu cùng kỳ trên BCTC riêng, BCTC hợp nhất quý 4.2022 của Công ty Cổ phần Thaiholdings.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- CBTT;
- Lưu: BPC. Ban HCNS.

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN THAIHOLDINGS
TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Ngọc Định